

## THÔNG BÁO

### **Kết quả tuyển dụng, công nhận kết quả trúng tuyển và hoàn thiện hồ sơ kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia**

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-CĐSQG ngày 21/10/2025 của Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Công nghệ - Chính phủ số, Cục Chuyển đổi số quốc gia năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 3122/TB-CĐSQG ngày 13/11/2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Công nghệ - Chính phủ số, Cục Chuyển đổi số quốc gia năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-CĐSQG ngày 08/01/2026 của Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Công nghệ - Chính phủ số, Cục Chuyển đổi số quốc gia năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-CĐSQG ngày 24/4/2026 của Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia về việc công nhận kết quả tuyển dụng kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia thông báo:

#### **1. Kết quả tuyển dụng và công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

#### **2. Yêu cầu về hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng**

Thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

### 3. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên cổng thông tin điện tử và thí sinh nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, thí sinh đến nộp hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

- Địa điểm: Nộp trực tiếp tại Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Công nghệ - Chính phủ số, Tầng 22, Tòa nhà Cục Viễn thông (VNNTA), 68 đường Dương Đình Nghệ, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

### 4. Lưu ý

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Thí sinh thường xuyên cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ (địa chỉ: <https://www.mst.gov.vn>), Cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số quốc gia (địa chỉ: <https://dx.gov.vn>).

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia trân trọng thông báo để các thí sinh được biết, thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Ban Giám sát;
- Văn phòng Cục (để đăng tin trên Cổng);
- Các Thành viên HĐTD (để t/h);
- Các thí sinh trúng tuyển (để t/h);
- Lưu: VT, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC**

**CHỦ TỊCH**



**Mai Thủy Ngân**

**GIÁM ĐỐC**

**TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ - CHÍNH PHỦ SỐ**



## Phụ lục

**KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN  
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025 CỦA CỤC CHUYÊN ĐỒI SỐ QUỐC GIA***(Kèm theo Thông báo số 25/TB-HĐTD ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025)*

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GIỚI TÍNH	VTVL DỰ TUYỂN	ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN	ĐIỂM VẤN ĐÁP VÒNG 2	ĐIỂM ƯU TIÊN	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
I	<b>VỊ TRÍ VIỆC LÀM: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HẠNG III</b>											
1	CNTT01	Đặng Thừa An	25-12-1995	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	27.3	0	27.3	Không trúng tuyển	
2	CNTT02	Nguyễn Ngọc Anh	01-09-2003	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	85.7	0	85.7	<b>Trúng tuyển</b>	
3	CNTT03	Phạm Vũ Hoàng Anh	28-12-2002	Nam	CNTT hạng III	Phòng Dịch vụ công nghệ số, chuyên đổi số	Không	10.7	0	10.7	Không trúng tuyển	
4	CNTT04	Đình Quốc Cường	13-07-2000	Nam	CNTT hạng III	Phòng kiểm thử, đánh giá sản phẩm, dịch vụ	Không	64	0	64	<b>Trúng tuyển</b>	
5	CNTT05	Nguyễn Quốc Cường	28-09-1996	Nam	CNTT hạng III	Phòng Tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT	Không	72.3	0	72.3	<b>Trúng tuyển</b>	
6	CNTT06	Nguyễn Mai Châm	18-02-2001	Nữ	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	60.3	0	60.3	<b>Trúng tuyển</b>	
7	CNTT07	Phạm Hữu Dũng	09-02-2002	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	11	0	11	Không trúng tuyển	

8	CNTT08	Nguyễn Tiến Dũng	15-06-1997	Nam	CNTT hạng III	Phòng Tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT	Không	82.3	0	82.3	<b>Trúng tuyển</b>
9	CNTT09	Nguyễn Trần Dũng	18-01-1987	Nam	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Không	71.3	0	71.3	<b>Trúng tuyển</b>
10	CNTT10	Nguyễn Trọng Đạt	20-02-2002	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	38	0	38	Không trúng tuyển
11	CNTT11	Đàm Tiến Đạt	06-04-1999	Nam	CNTT hạng III	Phòng kiểm thử, đánh giá sản phẩm, dịch vụ	Con Thương binh	73	5	78	<b>Trúng tuyển</b>
12	CNTT12	Cù Ngọc Đăng	18-08-2001	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	80	0	80	<b>Trúng tuyển</b>
13	CNTT13	Nguyễn Anh Đức	07-02-1984	Nam	CNTT hạng III	Phòng Tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT	Con của người được hưởng chính sách như thương binh	78	5	83	<b>Trúng tuyển</b>
14	CNTT14	Nguyễn Huy Giảng	28-10-1980	Nam	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày)	20.3	5	25.3	Không trúng tuyển
15	CNTT15	Đặng Văn Hoàng	19-09-1988	Nam	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Con người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	68	5	73	<b>Trúng tuyển</b>
16	CNTT16	Nguyễn Đức Huy	26-11-1988	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	71	0	71	<b>Trúng tuyển</b>
17	CNTT17	Vũ Thành Huy	01-04-2003	Nam	CNTT hạng III	Phòng Nghiên cứu công nghệ và đổi mới sáng tạo	Không	32.7	0	32.7	Không trúng tuyển

18	CNTT18	Nguyễn Mạnh Huy	16-04-1987	Nam	CNTT hạng III	Phòng kiểm thử, đánh giá sản phẩm, dịch vụ	Không	76	0	76	<b>Trúng tuyển</b>
19	CNTT19	Vương Thị Hường	14-11-1989	Nữ	CNTT hạng III	Phòng Dịch vụ công nghệ số, chuyên đổi số	Không	55.3	0	55.3	<b>Trúng tuyển</b>
20	CNTT20	Nguyễn Quang Linh	20-04-1999	Nam	CNTT hạng III	Phòng Dịch vụ công nghệ số, chuyên đổi số	Không	76	0	76	<b>Trúng tuyển</b>
21	CNTT21	Tạ Quang Huy	12-11-2001	Nam	CNTT hạng III	Phòng kiểm thử, đánh giá sản phẩm, dịch vụ	Không	22.7	0	22.7	Không trúng tuyển
22	CNTT22	Vũ Đức Kiểm	24-05-1998	Nam	CNTT hạng III	Phòng kiểm thử, đánh giá sản phẩm, dịch vụ	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	71	2.5	73.5	<b>Trúng tuyển</b>
23	CNTT23	Trương Thị Linh	20-01-1998	Nữ	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Không	67	0	67	<b>Trúng tuyển</b>
24	CNTT24	Phùng Quang Minh	24-03-1996	Nam	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Không	78	0	78	<b>Trúng tuyển</b>
25	CNTT25	Nguyễn Hoàng Nam	10-02-1986	Nam	CNTT hạng III	Phòng Tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT	Không	70	0	70	<b>Trúng tuyển</b>
26	CNTT26	Dương Ngọc Ngân	17-06-1997	Nữ	CNTT hạng III	Phòng Dịch vụ công nghệ số, chuyên đổi số	Không	25.2	0	25.2	Không trúng tuyển
27	CNTT27	Phạm Minh Tuấn	26-10-1991	Nam	CNTT hạng III	Phòng Tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT	Không	40.7	0	40.7	Không trúng tuyển
28	CNTT28	Nguyễn Đức Trung	06-09-1999	Nam	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Không	51.7	0	51.7	Không trúng tuyển
29	CNTT29	Lê Bảo Vân	26-07-2002	Nữ	CNTT hạng III	Phòng Quản trị, vận hành hệ thống thông tin	Không	72.7	0	72.7	<b>Trúng tuyển</b>

II												
VỊ TRÍ VIỆC LÀM: KẾ TOÁN VIÊN												
1	KT01	Trần Quý Đức	23-11-2003	Nam	Kế toán viên	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	27	0	27	Không trúng tuyển	
2	KT02	Nguyễn Thu Giang	28-06-2002	Nữ	Kế toán viên	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không					Bỏ thi
3	KT03	Trần Thúy Hương	28-05-1984	Nữ	Kế toán viên	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	85.3	0	85.3	Trúng tuyển	
4	KT04	Hoàng Thị Thanh Nga	02-08-1989	Nữ	Kế toán viên	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	87.3	0	87.3	Trúng tuyển	
5	KT05	Nguyễn Thị Ngà	15-03-1985	Nữ	Kế toán viên	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	80.7	0	80.7	Trúng tuyển	
6	KT06	Lê Thị Huyền Trang	16-06-2001	Nữ	Kế toán viên	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	77.3	0	77.3	Không trúng tuyển	
III												
VỊ TRÍ VIỆC LÀM: CHUYÊN VIÊN VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ												
1	HTQT01	Đỗ Đình Điệp	25-05-1971	Nam	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	91.3	0	91.3	Trúng tuyển	
2	HTQT02	Phan Huy Khải	10-10-2002	Nam	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	17.3	0	17.3	Không trúng tuyển	
3	HTQT03	Lê Phương Linh	22-09-2003	Nữ	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	33.2	0	33.2	Không trúng tuyển	
4	HTQT04	Trịnh Quốc Việt	02-04-1997	Nam	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	24.3	0	24.3	Không trúng tuyển	

IV												
VỊ TRÍ VIỆC LÀM: CHUYÊN VIÊN VỀ TÀI CHÍNH												
1	TC01	Đỗ Quốc Huy	23-06-1987	Nam	Chuyên viên về tài chính	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	78	0	78	Trúng tuyển	
2	TC02	Bùi Phương Mai	23-12-2003	Nữ	Chuyên viên về tài chính	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	41.2	0	41.2	Không trúng tuyển	
3	TC03	Lê Hà Trang	20-05-1998	Nữ	Chuyên viên về tài chính	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	76	0	76	Trúng tuyển	
V												
VỊ TRÍ VIỆC LÀM: CHUYÊN VIÊN VỀ TRUYỀN THÔNG												
1	TT01	Dương Quang Chung	03-12-2002	Nam	Chuyên viên về truyền thông	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	38.3	0	38.3	Không trúng tuyển	
2	TT02	Nguyễn Thị Ngọc Đan	05-10-2001	Nữ	Chuyên viên về truyền thông	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	93.7	0	93.7	Trúng tuyển	
3	TT03	Trịnh Thanh Hải	16-08-1999	Nữ	Chuyên viên về truyền thông	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	77.7	0	77.7	Không trúng tuyển	
4	TT04	Trần Thị Ngọc Kiên	23-12-1985	Nữ	Chuyên viên về truyền thông	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	31.3	0	31.3	Không trúng tuyển	
5	TT05	Nguyễn Lê Vân	14-12-1991	Nữ	Chuyên viên về truyền thông	Phòng Đào tạo kỹ năng số	Không	44	0	44	Không trúng tuyển	
VI												
VỊ TRÍ VIỆC LÀM: CHUYÊN VIÊN VỀ TỔNG HỢP												
1	TH01	Hoàng Thị Ngân	08-03-1987	Nữ	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	43.2	0	43.2	Không trúng tuyển	
2	TH02	Đỗ Văn Tuyển	08-04-1998	Nam	Chuyên viên về tổng hợp	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Không	35.3	0	35.3	Không trúng tuyển	